

Số: 280 /KH-UBND

Thanh Phú, ngày 30 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (Nghị quyết số 76/NQ-CP); Kế hoạch số 05/KH-UBND, ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện cải cách hành chính năm 2025;

Để bảo đảm công tác cải cách hành chính được triển khai một cách kịp thời, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Thạnh Phú ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, cụ thể các giải pháp CCHC nhằm thực hiện đạt được các nhóm mục tiêu nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm 2025 theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP). Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện chuyển đổi số toàn diện nâng cao năng lực điều hành, hiệu quả quản trị và hành chính công, chất lượng phục vụ của chính quyền 02 cấp, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công và nhiệm vụ của ngành, địa phương.

Tập trung giải quyết tốt vấn đề CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực được giao, nhất là đối với tiêu chí thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND thành phố giao.

Khuyến khích sáng tạo, đề xuất ý tưởng mới và giải quyết nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả CCHC theo hướng "Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm".

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện CCHC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC; Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị với việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Bổ trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Về cải cách thể chế:

a) 100% văn bản quy phạm pháp luật được Hội đồng nhân dân và UBND xã ban hành trong năm đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) 100% văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, kiểm tra và xử lý theo đúng quy định.

2. Về cải cách thủ tục hành chính:

a) Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố, cấp xã đạt tỷ lệ 100%.

b) Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

c) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tối thiểu đạt 80%.

d) 100% thủ tục hành chính trên địa bàn xã, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

đ) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

e) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được thống kê, công bố, công khai. 100% các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ.

g) 100% thủ tục hành chính nội bộ công bố được rà soát, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

h) Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

i) Rà soát, cắt giảm đơn giản hóa tối thiểu 30% quy định và 30% chi phí tuân thủ giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh.

k) Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính các cơ quan, đơn vị được giải quyết đúng và trước hạn.

l) Trung tâm Phục vụ hành chính công xã ứng dụng công nghệ thông tin đúng theo yêu cầu tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và công dịch vụ công quốc gia và các văn bản hiện hành. Thực hiện theo nguyên tắc “4 tại chỗ” (tiếp nhận, thẩm định, giải quyết và trả kết quả) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy:

Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

4. Về cải cách chế độ công vụ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Về cải cách tài chính công:

a) Phân đấu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên.

b) 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

a) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

b) 80% hệ thống thông tin của sở, ban ngành, địa phương có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

c) 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (bao gồm hồ sơ văn bản điện tử và hồ sơ thủ tục hành chính, không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

d) Trung tâm phục vụ hành chính công xã Thạnh Phú áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phiên bản điện tử.

đ) 100% thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính đều được áp dụng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

e) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 60%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Theo Phụ lục đính kèm).

IV. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, trung tâm hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập của xã, các cơ quan trung ương đóng tại địa phương:

a) Căn cứ kế hoạch này tiến hành rà soát, điều chỉnh, xây dựng kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phù hợp với tình hình thực tế; triển khai đầy đủ, bảo đảm chất lượng, tiến độ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí đủ nguồn lực, điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

b) Báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm về kết quả thực hiện công tác CCHC về UBND xã (qua Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Sở Nội vụ. Đồng thời, có trách nhiệm báo cáo kết quả CCHC phục vụ kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân xã và các báo cáo chuyên đề khác.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND xã đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, được giao nhiệm vụ. Trường hợp không đạt mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra vì nguyên nhân khách quan thì phải báo cáo giải trình, làm rõ.

d) Đối với các cơ quan được giao chủ trì theo dõi, tham mưu các lĩnh vực CCHC (Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công) chủ động rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình tổng thể CCHC để triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hàng quý, báo cáo, đề xuất UBND xã chỉ đạo chấn chỉnh đối với các đơn vị thực hiện không nghiêm túc, trì trệ, làm ảnh hưởng đến kết quả CCHC chung của xã.

2. Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội:

a) Là cơ quan thường trực tham mưu về công tác CCHC của UBND xã, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; đề xuất UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được triển khai hiệu quả và đồng bộ.

b) Thống kê, báo cáo các chỉ tiêu còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ để thông báo cho các cơ quan, đơn vị khắc phục và báo cáo UBND xã để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ. Chủ động làm việc với các cơ quan chuyên môn, cần thiết làm việc theo từng chuyên đề, lĩnh vực để trao đổi các nội dung chưa đạt theo yêu cầu của Bộ Chỉ số CCHC để bàn giải pháp kịp thời khắc phục, xử lý. Chuẩn bị tốt các nội

dung và chủ động tham mưu tổ chức họp giao ban Tiểu Ban CCHC định kỳ để đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC.

c) Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan đối với các nhiệm vụ không hoàn thành hoặc hoàn thành không đạt mục tiêu đề ra của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ. Ghi nhận, đánh giá và trình Chủ tịch UBND xã phê bình đối với kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu chậm trễ trong công tác CCHC, làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý hàng năm.

d) Tổng hợp báo cáo UBND xã và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có).

đ) Chủ trì triển khai các nội dung về công tác chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ.

e) Tham mưu UBND xã tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC cấp xã hàng năm theo yêu cầu; chủ trì triển khai xác định Chỉ số CCHC của UBND xã; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); theo dõi và có giải pháp cải thiện Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI).

g) Tham mưu triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; cung cấp thông tin về tình hình thực hiện CCHC.

h) Chủ động tham mưu dự trù kinh phí để lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của UBND xã; tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương, đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

k) Tổ chức việc tự kiểm tra CCHC tại cơ quan, đơn vị; thực hiện báo cáo định kỳ, chuyên đề về CCHC theo quy định; Thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi.

l) Chủ trì và triển khai thực hiện công tác khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công.

m) Chủ trì, phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và giảm áp lực giấy tờ đối với các cơ sở điều trị.

n) Chủ trì và triển khai thực hiện Đề án khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

p) Nội dung cải cách tài chính công

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã

thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Chủ trì thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì tham mưu UBND cấp xã lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

- Đôn đốc đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án tự chủ theo quy định. Thực hiện thẩm tra phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, tham mưu trình UBND xã phê duyệt để đơn vị thực hiện.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã:

a) Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế.

b) Phối hợp với sở, ban, ngành xây dựng, thẩm định, trình Hội đồng nhân dân, UBND thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

c) Phối hợp với cơ quan chuyên môn trong công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và công tác tập huấn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Chủ trì, tham mưu UBND xã đôn đốc các cơ quan chuyên môn trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

đ) Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ xã được UBND, Chủ tịch UBND xã giao; theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ UBND xã giao các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công:

a) Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời các Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

b) Chủ trì theo dõi kết quả chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; đôn đốc và tham mưu UBND xã chỉ đạo cải thiện mức độ hài lòng của người dân.

5. Công an xã:

a) Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

b) Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, cấp Căn cước, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo thông tin công dân “Đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ, kết nối, làm sạch dữ liệu chuyên ngành, tạo tiền đề trong việc phát triển

công dân số trên địa bàn xã.

c) Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, người dân, tổ chức và doanh nghiệp xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 của xã Thạnh Phú. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi văn bản trực tiếp về phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội để tổng hợp trình UBND xã xem xét, quyết định. ./.

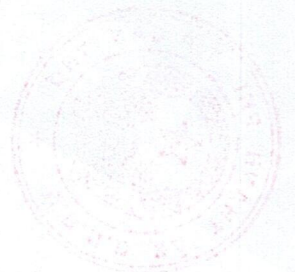
Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Văn phòng UBND TP;
- TT. ĐU, TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Phòng, cơ quan chuyên môn xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Phúc





PHỤ LỤC
MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Thanh Phú)

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)	1. Tham mưu Hội đồng triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2024 của xã.	Báo cáo kết quả xác định Chỉ số CCHC xã năm 2024	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND&UBND; Trung tâm phục vụ hành chính công	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ
		2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2025 tại các đơn vị, địa phương.	Kế hoạch kiểm tra CCHC;	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị, đơn vị liên quan	Ban hành kế hoạch tháng 01/2025; Thực hiện trong Quý II, III/2025
		3. Xây dựng kế hoạch và triển khai điều tra đo lường sự hài lòng của người dân đối với lĩnh vực giáo dục, y tế	Báo cáo kết quả khảo sát	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị, đơn vị liên quan	Trong năm 2025
		4. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về thực hiện công tác CCHC để phục vụ xác định chỉ số CCHC năm 2025 đối với các phòng, trung tâm hành chính	Báo cáo kết quả khảo sát	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị, đơn vị liên quan	Trong năm 2025
		5. Xây dựng Kế hoạch cải thiện Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI).	Kế hoạch của UBND xã	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Sau khi Thành phố thông tin các chỉ số có liên quan
		6. Học tập và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công tác CCHC	Kế hoạch báo cáo của Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025 (nếu có)

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		7. Tổng kết Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025	Báo cáo của UBND xã Hội nghị tổng kết	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2025
		8. Xây dựng Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền, Kế hoạch tự kiểm tra CCHC năm 2026	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Cuối tháng 12/2025
II	Cải cách thể chế	9. Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát xử lý VBQPPL năm 2025	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các đơn vị có liên quan	Ban hành Quý I/2025. Thực hiện: năm 2025
		10. Thẩm định 100% đề nghị của các đơn vị, đơn vị đối với các dự thảo VBQPPL trước khi trình Hội đồng nhân dân, UBND xã ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định	Báo cáo thẩm định của Văn phòng HĐND&UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		11. Ban hành, triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các đơn vị có liên quan	Ban hành Quý I/2025. Thực hiện: năm 2025.
		12. Kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật liên ngành	Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các đơn vị có liên quan	Quý III, IV năm 2025.
III	Cải cách Thủ tục hành chính (TTHC)	13. Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch, rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Các Kế hoạch của UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2025
		14. Triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết	Các Quyết định, văn bản chỉ đạo	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		TTHC; thực hiện TTHC trên môi trường điện trên địa bàn xã				
		15. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện	TTHC được công khai	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		16. Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC	Báo cáo của UBND xã	Các đơn vị có liên quan	Trung tâm phục vụ hành chính công	Trong năm 2025
		17. Thực hiện các quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại các đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn xã	Báo cáo của các đơn vị, đơn vị có phản ánh, kiến nghị	Các đơn vị có liên quan	Trung tâm phục vụ hành chính công	Trong năm 2025
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	18. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Quyết định của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Năm 2025 (khi có hướng dẫn của Trung ương)
		19. Triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định các nội dung về phân cấp quản lý	Văn bản triển khai	Các đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND&UBND xã	Năm 2025 (khi có quy định của Trung ương).
		20. Tiếp tục rà soát, sắp xếp các ĐVSN công lập để nâng cao hiệu quả hoạt động	Báo cáo của UBND xã (nếu có)	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		21. Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương, thành phố	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
V	Cải cách chế độ công vụ	22. Tổ chức sắp xếp, bố trí CBCCVC theo đề án VTVL đối với đơn vị hành chính và ĐVSN công lập	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		23. Thực hiện tuyển dụng Công chức	Văn bản của UBND xã,	Phòng Kinh tế -	Các đơn vị có liên	Trong năm

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		cấp xã, Viên chức các Đơn vị sự nghiệp công lập (theo thẩm quyền)	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Văn hóa – Xã hội	quan	2025
		24. Thực hiện xét thăng hạng viên chức theo thẩm quyền	Văn bản của UBND xã, Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2025
		25. Xây dựng, thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2025 đối với đơn vị, ban ngành xã, UBND cấp xã	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của UBND xã và Báo cáo của Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Tháng I/2025. Quý IV/2025
		26. Đổi mới phương thức đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	Báo cáo kết quả	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Trong tháng 12/2025
VI	Cải cách tài chính công	27. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025	Báo cáo của Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
		28. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo của Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I, II/2025
		29. Triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021	Báo cáo của Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội (lồng ghép trong báo cáo chuyên đề CCHC)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Trong năm 2025
VII	Xây dựng và phát triển	30. Xây dựng và theo dõi triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2025.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả của UBND xã	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2025 Quý IV/2025

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	Chính quyền điện tử, chính quyền	31. Tiếp tục thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến	Báo cáo của UBND xã về DVC trực tuyến hoặc lồng ghép trong báo cáo chuyên đề về CCHC	Phòng Kinh tế - Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025